

Số: 1456/QĐ-UBND

Mỹ Hào, ngày 22 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án Cải tạo hệ thống thoát nước tổ dân phố Nghĩa Trang, Ngọc Trì

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG MỸ HÀO

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 38/2026/QĐ-UBND ngày 09/7/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành quy định về phân cấp, phân công nhiệm vụ trong quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 1020/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của UBND phường Mỹ Hào về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo hệ thống thoát nước tổ dân phố Nghĩa Trang, Ngọc Trì;

Căn cứ Công văn số 310/KT,HT&ĐT ngày 20/8/2026 của phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình Cải tạo hệ thống thoát nước tổ dân phố Nghĩa Trang, Ngọc Trì;

Theo đề nghị của phòng Kinh tế, hạ tầng và đô thị phường Mỹ Hào tại Tờ trình số 500/TTr-KT,HT&ĐT ngày 22/8/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án: Cải tạo hệ thống thoát nước tổ dân phố Nghĩa Trang, Ngọc Trì với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Cải tạo hệ thống thoát nước tổ dân phố Nghĩa Trang, Ngọc Trì.

2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính: Dự án Nhóm C; Công trình hạ tầng kỹ thuật; Cấp IV.

3. Địa điểm xây dựng: Phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

4. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND phường Mỹ Hào.

5. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng phường Mỹ Hào.

6. Tổ chức tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thẩm tra báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

- Nhà thầu khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Ecodesign.

- Nhà thầu thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng: Công ty cổ phần tư vấn xây dựng và công nghệ ATP.

7. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư dự án nhằm từng bước hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị, nâng cao năng lực thoát nước; góp phần xây dựng cảnh quan đô thị văn minh, sạch đẹp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Thông qua việc đầu tư dự án góp phần từng bước hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật đô thị, cải thiện điều kiện vệ sinh môi trường, bảo đảm an toàn trong sinh hoạt và đi lại của Nhân dân; phù hợp với định hướng phát triển phường Mỹ Hào theo hướng đô thị hiện đại, sinh thái, tăng cường khả năng tiêu thoát nước, cải thiện chất lượng môi trường sống, thích ứng với biến đổi khí hậu.

8. Quy mô đầu tư và các giải pháp thiết kế chủ yếu.

8.1. Quy mô đầu tư:

Tổng chiều dài các tuyến đường cải tạo là 445,09m. Gồm các tuyến sau:

- Tuyến 1 TDP Nghĩa Trang (nay là TDP Kim Trang): Điểm đầu tại cổng nhà ông Định, điểm cuối tại mép đường cấp phối đá dăm (giáp khu ruộng canh tác) cổng nhà ông Xuân; chiều dài L=196,87m.

- Tuyến 2 TDP Nghĩa Trang (nay là TDP Kim Trang): Điểm đầu giao với đường BTXM ao Chùa cổng nhà ông Hội, điểm cuối giao với Tuyến 1 tại cổng nhà ông Chẽ; chiều dài L=32,82m.

- Tuyến 3 TDP Nghĩa Trang (nay là TDP Kim Trang): Điểm đầu giao với đường BTXM ao Chùa cổng nhà ông Huân, điểm cuối giao với Tuyến 1 cổng nhà ông Giá; chiều dài L=37,52m.

- Tuyến 4 TDP Ngọc Trì (nay là TDP Ngọc Xá): Điểm đầu giao đường bê tông cổng Chùa Ngọc Trì, điểm cuối giao với đường bê tông trục nhà Văn hóa thôn; chiều dài L=127,88m.

- Đoạn sau nhà ông Đặng Xuân Độ TDP Ngọc Trì (nay là TDP Ngọc Xá): Cải tạo đập nắp tấm đan 02 đoạn mương; chiều dài $L=50\text{m}$.

a) Về thoát nước:

- Tuyến 1, 2, 3: Thay thế rãnh xây B300 hiện trạng bằng cống BTCT $B \times H=600 \times 600$; tổng chiều dài 247,9m (đã trừ ga chiếm chỗ).

- Tuyến 4: Thay thế rãnh xây B300 và mương hở hiện trạng bằng cống BTCT $B \times H=800 \times 800$ với chiều dài 126,9m (đã trừ ga chiếm chỗ).

- Đoạn phía sau nhà ông Độ: Thiết kế đập nắp tấm đan 2 đoạn mương hở dài 50m.

- Thiết kế rãnh BTCT B400 thu nước từ các ngõ vào cống với tổng chiều dài 10m.

b) Về cải tạo, hoàn trả mặt đường:

- Đường giao thông nông thôn cấp C.

- Vận tốc thiết kế $V_{tk}=15\text{km/h}$.

- Tải trọng trục thiết kế $P_{tk}=10\text{T}$.

- Kết cấu áo đường: Mặt đường BTN C16.

8.2. Các giải pháp thiết kế chủ yếu:

8.2.1. Thiết kế hệ thống thoát nước:

a) Cống hộp $B \times H=600 \times 600$ và $B \times H=800 \times 800$, hố ga và rãnh B400 được thiết kế với giải pháp kết cấu như sau:

- Cống hộp $B \times H=600 \times 600$ và $B \times H=800 \times 800$: Ống cống bằng BTCT M250 tải trọng HL93 đúc sẵn; móng bằng bê tông M150 đá 2x4 dày 10cm đặt trên lớp đệm đá mật dày 10cm; quét nhựa đường và quấn vải địa kỹ thuật 12kN/m rộng 0,4m tại vị trí mỗi nối cống; thiết kế ống nhựa PVC D110mm tại thành rãnh 2 bên với khoảng cách 5m/vị trí (để nhà dân đầu nối thoát nước thải).

- Hố ga cống hộp $B \times H=600 \times 600$, $B \times H=800 \times 800$: tường xây gạch VXM M75, trát hoàn thiện mặt trong bằng VXM M75 dày 1,5cm. Móng ga bê tông cốt thép M250 đá 1x2 đúc sẵn, đặt trên lớp đá mật đệm móng dày 10cm. Tấm nắp ga bằng bê tông cốt thép đúc sẵn M250, đá 1x2 đúc sẵn; giằng cổ ga bê tông cốt thép M250 đá 1x2.

- Rãnh B400: Thân rãnh bằng BTCT M250, đá 1x2 đúc sẵn đặt trên lớp đệm đá mật dày 10cm; tấm đan bằng BTCT M250 đá 1x2 đúc sẵn; quét nhựa đường và quấn vải địa kỹ thuật 12kN/m rộng 0,4m tại vị trí mỗi nối rãnh.

b) Kết cấu tấm đan đập mương xây phía sau nhà ông Độ: Kích thước tấm đan $A \times B \times H=100\text{cm} \times 70\text{cm} \times 7\text{cm}$ bằng BTCT M250 đá 1x2 đúc sẵn.

8.2.2. Thiết kế cải tạo, hoàn trả mặt đường:

- Thiết kế bình đồ: Hướng tuyến bám theo hướng tuyến hiện trạng của các tuyến đường.

- Thiết kế trắc dọc: Thiết kế cao độ mặt đường đảm bảo chiều dày kết cấu, phù hợp với địa hình xung quanh và êm thuận.

- Thiết kế trắc ngang: Chiều rộng mặt đường theo hiện trạng $B_{\text{mặt}}=(2,08-4,34)\text{m}$.

- Thiết kế kết cấu áo đường hoàn trả và mở rộng theo thứ tự từ trên xuống:

+ Lớp mặt bê tông nhựa C16 dày 7cm.

+ Tưới thấm bảm nhũ tương, lượng nhựa TC 1,0kg/m².

+ Lớp cấp phối đá dăm loại I dày 15cm, $D_{\text{max}}=25$, đầm chặt K98.

+ Lớp cấp phối đá dăm loại II dày 18cm, $D_{\text{max}}=37,5$, đầm chặt K98.

+ Lớp cát đen đầm chặt K98 dày 30cm.

+ Lớp đất tôn nền K95.

(Chi tiết được thể hiện trong hồ sơ bản vẽ thiết kế thi công được duyệt).

9. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được áp dụng:

a) Khảo sát, thiết kế:

- Đường ô tô - Tiêu chuẩn khảo sát TCCS 31:2020/TCĐBVN;

- Thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép TCVN 5574:2018

- Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế TCVN 4054:2005;

- Đường đô thị - yêu cầu thiết kế TCVN 13592:2022;

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN-07-2023/BXD - Các công trình hạ tầng kỹ thuật.

- Tiêu chuẩn thiết kế TCVN 7957:2023 Thoát nước - Mạng lưới và công trình bên ngoài - Yêu cầu thiết kế.

- TCVN 4252:2012 Quy trình thiết kế lập tổ chức xây dựng và thiết kế thi công;

Các quy chuẩn kỹ thuật và các tiêu chuẩn hiện hành khác có liên quan.

b) Thi công và nghiệm thu:

- TCCS 14:2016/TCĐBVN: Tiêu chuẩn về tổ chức giao thông và bố trí phòng hộ khi thi công trên đường đang khai thác)

- TCVN 9436:2012 Nền đường ô tô - Thi công và nghiệm thu;

- TCVN 4447:2012 Công tác đất - Thi công và nghiệm thu;

- TCVN 9361:2012 Công tác nền móng - Thi công và nghiệm thu;

- TCVN 9115:2019 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép lắp ghép - Thi công và nghiệm thu;

- TCVN 7570:2006 Cốt liệu cho bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật;

- TCVN 8859:2023 Lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường ô tô - Vật liệu, thi công và nghiệm thu;

- TCVN 13567-1: 2022 Lớp mặt đường bằng hỗn hợp nhựa nóng - Thi công và nghiệm thu - phần 1: Bê tông nhựa chặt sử dụng nhựa đường thông thường;

- TCVN 170:2022 Kết cấu thép - Thi công và nghiệm thu;

Các quy chuẩn kỹ thuật và các tiêu chuẩn hiện hành khác có liên quan.

Trường hợp các tiêu chuẩn, quy chuẩn nêu trên đã được sửa đổi, thay thế thì áp dụng theo văn bản thay thế còn hiệu lực.

10. Tổng mức đầu tư xây dựng: 3.500.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba tỷ năm trăm triệu đồng./.)

Trong đó:

+ Chi phí xây dựng:	3.028.242.000	đồng
+ Chi phí Quản lý dự án:	79.591.000	đồng
+ Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	272.055.000	đồng
+ Chi phí khác:	47.013.000	đồng
+ Chi phí dự phòng:	73.099.000	đồng

11. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026.

12. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách phường và các nguồn vốn hợp pháp khác.

13. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư tổ chức thực hiện quản lý dự án theo quy định.

Điều 2. Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức triển khai theo nội dung Điều 1 của Quyết định này và triển khai các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và của tỉnh về quản lý dự án, quản lý chất lượng và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường; Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng phường, Khoa bạc Nhà nước khu vực IV - Phòng giao dịch số 2 và Thủ trưởng các ngành, cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Lưu: VP, KT, HT&ĐT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG
MỸ HẢO
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
HƯNG YÊN
Thời gian ký: 22/08/2026 10:38:01

Nguyễn Minh Tuấn